TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 168/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 28 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 652/2026/TLST-DS, ngày 07 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tiêu Thị Kim L, sinh năm 1966

Địa chỉ: số 12B/3, ấp H, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Phan Thị L, sinh năm 1978

Ông Nguyễn Kiên Gi, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: số 469D/2, ấp H, xã Hòa L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tiêu Thị Kim L yêu cầu bà Phan Thị L trả số tiền vay gốc còn nợ là 406.000.000 đồng (Bốn trăm linh sáu triệu đồng).

- Bà Phan Thị L đồng ý trả cho bà Tiêu Thị Kim L số tiền vay gốc còn nợ là 406.000.000 đồng (Bốn trăm linh sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Phan Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.150.000 đồng (Mười triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Bà Tiêu Thị Kim L là người cao tuổi nên thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 8, 34 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án ND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện KSND Khu vực 7- Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Kiều).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Mân